

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26/8/2022.

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Trọng Lam;
2. Bà Nguyễn Thị Huyền Trân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66a/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Đ, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

(Cùng có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Nguyên đơn bà Đ trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đ và ông T kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống thời gian rất ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông T thường xuyên ăn nhậu, gây sự, có nhiều lời nói xúc phạm, nhục mạ bà Đ. Bà Đ khuyên giải ông T nhiều lần nhưng ông T không thay đổi. Chính vì vậy hai bên chỉ sống chung với nhau được khoảng 06 tháng thì tự sống riêng, mạnh ai người đó sống, không ai còn quan tâm đến ai.

Nay, nhận thấy tình cảm đã hết, bà Đ xin được ly hôn ông T.

- Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông T thống nhất ly hôn, thống nhất không có con chung, thống nhất không yêu cầu giải quyết tài sản nhưng ông T không đến Tòa tham gia phiên hòa giải nên không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, có đơn xin vắng mặt nên áp dụng Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Đ và ông T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào ngày 16/6/2021 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Bà Đ, ông T khai vợ chồng chung sống có mâu thuẫn nên chỉ chung sống với nhau thời gian rất ngắn thì tự sống riêng, mạnh ai người đó sống, không ai còn quan tâm đến ai. Bà Đ xin ly hôn, ông T thống nhất ly hôn.

Như vậy, đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa bà Đ, ông T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận sự thuận tình ly hôn của bà Đ, ông T.

[3] Về con chung: Các đương sự thống nhất khai không có con chung nên không xét.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Đ phải chịu: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 1 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đ và ông T.

2. *Về án phí:* Bà Đ phải chịu: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0002295, ngày 28/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Như vậy, bà Đ đã nộp xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- UBND xã H, huyện T
(CNKH số 27/2021 ngày 16/6/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huệ